

Số: 3036/BC-HĐQT-VISSAN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.
- Địa chỉ trụ sở chính: 420 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: +84.28 3553 3999 Fax: +84.28 3553 3939 Email: www.vissan.com.vn
- Vốn điều lệ: 809.143.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VSN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị Quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQĐHĐCĐ-VISSAN	24/1/2022	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty
2	02/NQĐHĐCĐ-VISSAN	21/4/2022	Thông qua các nội dung sau tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên: (1) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; (2) Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021; (3) Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021; (4) Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021, phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>và tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022;</p> <p>(5) Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022;</p> <p>(6) Lựa chọn công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2022;</p> <p>(7) Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>(8) Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</p> <p>(9) Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>(10) Thông qua nội dung rút dự án Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan - Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan tại Long An khỏi quy hoạch cụm công nghiệp chuyển thành dự án đầu tư trực tiếp với điều kiện được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại địa phương đồng ý cho kế thừa toàn bộ hồ sơ pháp lý của dự án đã được phê duyệt và được tiếp tục triển khai dự án trên khu đất.</p> <p>(11) Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;</p>

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Phúc Khoa	Chủ tịch	18/6/2020	
2	Ông Nguyễn Ngọc An	Phó Chủ tịch	18/6/2020	
3	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên	18/6/2020	

4	Ông Phạm Trung Lâm	Phó Chủ tịch	18/6/2020	21/4/2022
5	Ông Trương Vĩnh Tùng	Thành viên	28/4/2021	21/4/2022
6	Ông Trương Hồng Phong	Thành viên	21/4/2022	
7	Ông Nguyễn Quốc Trung	Thành viên	21/4/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Phúc Khoa	12/12	100%	
2	Ông Nguyễn Ngọc An	12/12	100%	
3	Ông Phạm Trung Lâm	7/8	88%	Miễn nhiệm từ 21/4/2022
4	Ông Lê Minh Tuấn	12/12	100%	
5	Ông Trương Vĩnh Tùng	7/8	88%	Miễn nhiệm từ 21/4/2022
6	Ông Trương Hồng Phong	4/4	100%	Bỏ nhiệm từ 21/4/2022
7	Ông Nguyễn Quốc Trung	4/4	100%	Bỏ nhiệm từ 21/4/2022

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hiện có 02/05 thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành Công ty. Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên không tham gia điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, cụ thể:

- Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo. Trên cơ sở này, Hội đồng quản trị có điều kiện giám sát chặt chẽ Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Tổng Giám đốc báo cáo tất cả các vấn đề phát sinh bất thường liên quan đến hoạt động của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Hội đồng quản trị Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2022:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I. Nghị quyết HĐQT:				
1.	51/NQHĐQT-VISSAN	11/01/2022	Phê duyệt đầu tư dự án mua sắm thiết bị máy biến áp 400KVA	100%
2.	55/NQHĐQT-VISSAN	11/01/2022	Phê duyệt điều chỉnh dự án “Hệ thống quản lý phân phối” (DMS)	80%
3.	499/NQHĐQT-VISSAN	9/02/2022	Phê duyệt đầu tư dự án “Cải tạo, sửa chữa Văn phòng Chi nhánh Hà Nội”	100%
4.	621/NQHĐQT-VISSAN	23/02/2022	Phê duyệt kế hoạch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	80%
5.	670/NQHĐQT-VISSAN	24/02/2022	Chấp thuận chủ trương đăng ký tham gia chương trình bình ổn thị trường mặt hàng thịt heo năm 2022 và Tết Quý Mão năm 2023	80%
6.	838/NQHĐQT-VISSAN	14/03/2022	Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và người có liên quan	100%
7.	1171/NQHĐQT-VISSAN	04/04/2022	Phê duyệt bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc Công ty	80%
8.	2229/NQHĐQT-VISSAN	19/04/2022	<p>Để có cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, HĐQT thông qua các nội dung sau:</p> <p>(1) Thống nhất kết quả số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;</p> <p>(2) Thông qua trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2021, phương án phân phối lợi nhuận năm kế hoạch và mức tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022;</p> <p>(3) Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách, thủ lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thủ lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022;</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>(4) Thống nhất mức lương đối với Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2022;</p> <p>(5) Thống nhất với đề xuất của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;</p> <p>(6) Thống nhất thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>(7) Thống nhất thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</p> <p>(8) Thống nhất thông qua nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị</p> <p>(9) Thống nhất thông qua nội dung rút dự án Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan - Cụm công nghiệp Chế biến thực phẩm Vissan tại Long An khỏi quy hoạch cụm công nghiệp chuyên thành dự án đầu tư trực tiếp</p> <p>(10) Thống nhất thông qua các nội dung liên quan đến công tác nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát</p>	
9.	1788/NQHĐQT-VISSAN	14/05/2022	Phê duyệt đầu tư mua sắm thiết bị Tủ trữ lạnh trang bị cho các nhà phân phối và điểm bán tại kênh GT toàn quốc theo Quy định mua hàng, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty	100%
10.	1789/NQHĐQT-VISSAN	14/05/2022	Phê duyệt lựa chọn Công ty Thiên Phú để thực hiện thẩm định giá các dự án của Công ty và thành lập Tổ thẩm định dự án độc lập để thẩm định dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị	100%
11.	2231/NQHĐQT-VISSAN	17/06/2022	Chấp thuận cho thực hiện thủ tục chỉnh lý biến động trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất tại xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	100%
12.	2232/NQHĐQT-VISSAN	17/06/2022	Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao, lao động bình quân thực hiện năm 2021	100%
II. Quyết định HĐQT:				
1.	340/QĐHĐQT-VISSAN	24/01/2022	Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị ban hành quy chế hoạt	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			động của Hội đồng quản trị Công ty (sau sửa đổi, bổ sung)	
2.	898/QĐHĐQT-VISSAN	25/02/2022	Về việc thành lập Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
3.	1172/QĐHĐQT-VISSAN	04/04/2022	Bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc Công ty	80%
4.	1435/QĐHĐQT-VISSAN	21/04/2022	Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty (sau sửa đổi, bổ sung)	100%
5.	1434/QĐHĐQT-VISSAN	21/04/2022	Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sau sửa đổi, bổ sung)	100%
6.	1790/QĐHĐQT-VISSAN	14/05/2022	Thành lập Tổ thẩm định dự án để thẩm định các dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trương Việt Tiến	Trưởng Ban	11/4/2019	Cử nhân kế toán doanh nghiệp, Cử nhân tin học kế toán.
2	Bà Trịnh Thị Vân Anh	Kiểm soát viên	21/4/2022	Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Đỗ Thị Thu Nga	Kiểm soát viên	21/4/2022	Cử nhân luật

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Việt Tiến	2/2	100%	100%	
2	Ông Tô Quốc Thái	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm từ 21/4/2022
3	Bà Phạm Thị Thanh Tâm	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm từ 21/4/2022
4	Bà Trịnh Thị Vân Anh	1/1	100%	100%	Bỏ nhiệm từ 21/4/2022
5	Bà Đỗ Thị Thu Nga	1/1	100%	100%	Bỏ nhiệm từ 21/4/2022

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

3.1. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, qua quá trình giám sát, Ban kiểm soát không nhận thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị Công ty của Hội đồng quản trị.

- Các Nghị quyết Hội đồng quản trị đã ban hành bảo đảm tuân thủ Điều lệ hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ, ngoài ra đề ra các quyết định phê duyệt, chỉ đạo kinh doanh kịp thời, Hội đồng quản trị đã thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và đưa ra các quyết định kịp thời đề định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

3.2. Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch, nội dung công việc đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo theo Điều lệ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

- Ban Tổng Giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng thành viên phụ trách từng lĩnh vực.

- Định kỳ tổ chức giao ban toàn Công ty và họp với phụ trách từng đơn vị để rà soát đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của từng đơn vị.

3.3. Đối với cổ đông:

Đối với cổ đông, Ban kiểm soát thực hiện đúng theo nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đã đưa ra các ý kiến đối với chủ trương, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

- Ban Kiểm soát đã chủ động thông báo, trao đổi và thống nhất với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát tại Công ty và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

- Ban Kiểm soát cũng đồng thời nhận được các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

IV. Ban Điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Ngọc An	14/11/1963	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Kỹ sư cơ khí, Cử nhân Anh văn	22/6/2016
2	Ông Nguyễn Đăng Phú	03/08/1966	Kỹ sư cơ khí	22/6/2016
3	Ông Phan Văn Dũng	20/10/1971	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	05/1/2018
4	Ông Lê Minh Tuấn	26/05/1968	Cử nhân Tài chính doanh nghiệp, Cử nhân luật	01/2/2018
5	Ông Trương Hải Hưng	16/08/1971	Kỹ sư công nghệ hóa thực phẩm	01/1/2020

V. Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Đỗ Thị Thu Thủy	22/08/1976	Cử nhân kế toán, chứng chỉ kế toán trưởng	01/10/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
A. Thành viên HĐQT									
1.	Ông Nguyễn Phúc Khoa		Chủ tịch HĐQT			28/5/2016			Người nội bộ
2.	Ông Nguyễn Ngọc An		Phó Chủ tịch HĐQT			28/5/2016			Người nội bộ
3.	Ông Phạm Trung Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT			28/5/2016	21/4/2022	Miễn nhiệm	Người nội bộ
4.	Ông Lê Minh Tuấn		Thành viên HĐQT			18/6/2020			Người nội bộ
5.	Ông Trương Vĩnh Tùng		Thành viên HĐQT			28/4/2021	21/4/2022	Miễn nhiệm	Người nội bộ
6.	Ông Trương Hồng Phong		Thành viên HĐQT			21/4/2022		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
7.	Ông Nguyễn Quốc Trung		Thành viên HĐQT			21/4/2022		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
B. Thành viên Ban Kiểm soát									
1.	Ông Trương Việt Tiến		Trưởng Ban			11/4/2019			Người nội bộ
2.	Ông Tô Quốc Thái		Kiểm soát viên			11/4/2019	21/4/2022	Miễn nhiệm	Người nội bộ
3.	Bà Phạm Thị Thanh Tâm		Kiểm soát viên			11/4/2018	21/4/2022	Miễn nhiệm	Người nội bộ
4.	Bà Trịnh Thị Vân Anh		Kiểm soát viên			21/4/2022		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
5.	Bà Đỗ Thị Thu Nga		Kiểm soát viên			21/4/2022		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
C. Thành viên Ban Tổng Giám đốc									
1.	Ông Nguyễn Ngọc An		Tổng Giám			5/4/2017			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			độc						
2.	Ông Nguyễn Đặng Phú		Phó Tổng Giám độc			22/6/2016			Người nội bộ
3.	Ông Phan Văn Dũng		Phó Tổng Giám độc			05/1/2018			Người nội bộ
4.	Ông Lê Minh Tuấn		Phó Tổng Giám độc			01/2/2018			Người nội bộ
5.	Ông Trương Hải Hưng		Phó Tổng Giám độc			01/1/2020			Người nội bộ
D. Kế toán trưởng									
1.	Bà Đỗ Thị Thu Thủy		Kế toán trưởng			1/10/2020			Người nội bộ
E. Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết									
1.	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn TNHH Một thành viên (Satra)			0300100 037, cấp ngày 25/11/2 010 tại TP. HCM		28/5/2016			Tổ chức sở hữu 67,76 % cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết
2.	Công ty Cổ phần Masan MeatLife			0311224 517, cấp ngày 7/10/20 11, tại TP.HC M		7/12/2021			Tổ chức sở hữu 24,94 % cổ phiếu lưu

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
									hành có quyền biểu quyết

F. Người có liên quan của người nội bộ như bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty: xem danh sách người liên quan của từng người nội bộ được quy định tại mục VIII, khoản 1.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn TNHH Một thành viên (Satra)	Tổ chức sở hữu 67,76% cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết	030010003 7, cấp ngày 15/7/1998 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 838/NQH ĐQT- VISSAN của HĐQT ngày 14/03/202 2	- Bán hàng hóa: 150.682.6 56 VND	
2	Công ty quản lý và kinh doanh Chợ Bình Điền	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đông Satra	030010003 7-009, cấp ngày 26/07/2006 tại TP. HCM	Đại lộ Nguyễn Văn Linh, khu phố 6, phường 7, Quận 8, TP.HCM	6 tháng đầu năm 2022		- Bán hàng hóa: 137.247.1 36 VND - Sử dụng dịch vụ: 64.683.50 5 VND	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH một thành viên - Kho lạnh Satra	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đông Satra	0300100037-024, cấp ngày: 14/03/2013 tại TP. HCM	Lô 3, Khu thương mại Bình Điền, đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 6, P. 7, quận 8, TP.HCM	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 838/NQH ĐQT - VISSAN của HĐQT ngày 14/03/2022	- Mua hàng hóa: 2.303.490.000 VND - Sử dụng dịch vụ: 6.235.811.016 VND	
4	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Trung tâm Điều hành cửa hàng tiện lợi Satra	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đông Satra	0300100037-025, cấp ngày 16/4/2013 tại TP. HCM	455 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, TP. HCM	6 tháng đầu năm 2022		- Bán hàng hóa: 54.103.304.767 VND - Sử dụng dịch vụ: 265.479.184 VND	
5	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Siêu thị Satra, đường Phạm Hùng	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đông Satra	0300100037-020, cấp ngày 22/11/2011 tại TP. HCM	C6/27 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. HCM	6 tháng đầu năm 2022		- Bán hàng hóa: 5.230.421.672 VND - Sử dụng dịch vụ: 26.609.126 VND	
6	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Siêu thị Sài Gòn	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đông Satra	0300100037-004, cấp ngày 05/12/2006 tại TP. HCM	460 đường Ba Tháng Hai, phường 12, quận 10, TP. HCM	6 tháng đầu năm 2022		- Mua hàng hóa: 21.821.101 VND - Bán hàng hóa: 1.923.359.529 VND - Sử dụng dịch vụ: 14.539.806 VND	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Quận 3	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đồng Satra	0301454021, cấp ngày: 28/9/2005 tại TP. HCM	214B Lý Chính Thắng, phường 09, quận 3, TP HCM	6 tháng đầu năm 2022		- Mua hàng hóa: 101.937.7 20 VND	
8	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Trung tâm phân phối Satra	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đồng Satra	0300100037- 023, cấp ngày: 09/10/2012 tại TP. HCM	204 – 206 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, TP. HCM	6 tháng đầu năm 2022		- Mua hàng hóa: 374.637.8 90 VND - Sử dụng dịch vụ: 48.518.51 9 VND	
9	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên – Thương xá Tax	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đồng Satra	0300100037- 003, cấp ngày: 05/12/2006 tại TP. HCM	38 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, TP. HCM	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 838/NQH ĐQT - VISSAN của HĐQT ngày 14/03/202 2	- Bán hàng hóa: 54.840.16 7 VND - Sử dụng dịch vụ: 389.826 VND	
10	Công ty phát triển kinh tế Duyên Hải (COFIDEC)	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đồng Satra	030010003 7-021, cấp ngày ngày 16/01/ 2012 tại TP. HCM	Lô C34/I, đường 2G, Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP.HCM	6 tháng đầu năm 2022		- Bán hàng hóa: 184.054.8 49 VND	
11	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên - Trung tâm thương mại Satra Củ Chi	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đồng Satra	030010003 7-027, cấp ngày 31/07/2018 tại TP. HCM	1239 Tỉnh Lộ 8, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, TP. HCM	6 tháng đầu năm 2022		- Bán hàng hóa: 1.502.404. 690 VND - Sử dụng dịch vụ: 11.637.10 4 VND	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
12	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên –Trung tâm điều hành bán lẻ Satra Cần Thơ	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đồng Satra	030010003 7-026 cấp ngày 26/12/2016 tại Cần Thơ	90B/3, đường 3 tháng 2, phường An Bình, quận Ninh Kiều, Cần Thơ	6 tháng đầu năm 2022	Nghị quyết số 838/NQH ĐQT - VISSAN của HĐQT ngày 14/03/202 2	- Mua hàng hóa: 150.335.4 40 VND - Bán hàng hóa: 1.271.082. 332 VND - Sử dụng dịch vụ: 9.119.822 VND	
13	Công ty Cổ phần Vật Tư Tổng Hợp Thành phố Hồ Chí Minh	Tổ chức chịu sự chi phối của cổ đồng Satra	030058774 1, cấp ngày 29/06/2005 tại TP.HCM	117 Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP.HCM	6 tháng đầu năm 2022		- Bán hàng hóa: 2.816.000 VND	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

- Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

- Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành.

- Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật

chất đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành.

- Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A. Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Phúc Khoa		Chủ tịch HĐQT			0	0	
Người có liên quan của Ông Nguyễn Phúc Khoa:								
1.1	Nguyễn Văn Danh					0	0	Cha
1.2	Phan Thị Phúc					0	0	Mẹ
1.3	Nguyễn Thị Kim Cương					0	0	Vợ
1.4	Nguyễn Phúc An Nhiên					0	0	Con
1.5	Nguyễn Phúc Khang					0	0	Con
1.6	Nguyễn Văn Tấn					0	0	Cha vợ
1.7	Ngô Thị Luôl					0	0	Me vợ
1.8	Nguyễn Phúc Quang					0	0	Anh
1.9	Hồ Thị Hồng Thúy					0	0	Chị dâu
1.10	Nguyễn Thị Tô Diễm					0	0	Chị
1.11	Nguyễn Thị Tô Quyên					0	0	Em
1.12	Nguyễn Phúc Khôi					0	0	Em
1.13	Nguyễn Thị Bảo Trân					0	0	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.14	Nguyễn Thị Tố Nhung					0	0	Em
1.15	Nguyễn Thị Tố Ngọc					0	0	Em
1.16	Lê Văn Thuận					0	0	Em rể
1.18	Công ty Cổ phần Kinh doanh Nông sản Kiên Giang			170056661 0 cấp ngày 30/7/2009 tại Kiên Giang	12 Lý Tự Trọng, Rạch Giá, Kiên Giang	0	0	Chủ tịch HĐQT
1.19	Công ty TNHH May mặc Xuất khẩu Tân Châu			0300650217 cấp ngày 24/10/1998, tại TP. HCM	65/5 QL 1A, P. Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. HCM	0	0	Chủ tịch HĐQT
1.20	Tổng Công Ty TM Sài Gòn TNHH MTV (Satra)			0300100037 cấp ngày 27/11/2010 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM	54.829 .878	67,76 %	Đại diện vốn của Satra tại Vissan
2	Ông Nguyễn Ngọc An		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			8.600	0,0106 %	
Người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc An:								
2.1	Lê Thị Phụng					0	0	Mẹ
2.2	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0	Vợ
2.3	Nguyễn Ngọc Thúy Vy					0	0	Con
2.4	Nguyễn Ngọc Thảo Vy					0	0	Con
2.5	Nguyễn Ngọc Lan Vy					0	0	Con
2.6	Nguyễn Thị Ngọc Linh					0	0	Chị
2.7	Nguyễn Ngọc Ân					0	0	Anh

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.8	Nguyễn Văn Dũng					0	0	Em
2.9	Nguyễn Thị Tú Quyên					0	0	Em
2.10	Nguyễn Thị Tú Trinh					0	0	Em
2.11	Nguyễn Trường Ngân					0	0	Em
2.12	Nguyễn Văn Đa					0	0	Cha vợ
2.13	Phan Hùng					0	0	Anh rể
2.14	Nguyễn Thị Chiếu					0	0	Chị dâu
2.15	Nguyễn Thị Kim Đức					0	0	Em dâu
2.16	Trịnh Thanh Liêm					0	0	Em rể
2.17	Lê Xuân					0	0	Em rể
2.18	Lê Nguyễn Minh Ngọc					0	0	Em dâu
2.19	Tổng Công Ty TM Sài Gòn TNHH MTV (Satra)			0300100037 cấp ngày 27/11/2010 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM	54.829.878	67,76 %	Đại diện vốn của Satra tại Vissan
3	Ông Phạm Trung Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT			0	0	Miễn nhiệm từ 21/4/2022

Người có liên quan của Ông Phạm Trung Lâm:

3.1	Trần Thị Kim Loan					0	0	Mẹ
3.2	Lương Tuyết Nga					0	0	Vợ
3.3	Phạm Hùng Việt					0	0	Con
3.4	Phạm Hùng Anh					0	0	Con
3.5	Phạm Bích Chi					0	0	Chị
3.6	Phạm Trung Phong					0	0	Anh

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.7	Phạm Bích Sơn					0	0	Chị
3.8	Phạm Bích Lan					0	0	Em
4	Ông Lê Minh Tuấn		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc			0	0	
Người liên quan của Ông Lê Minh Tuấn:								
4.1	Nguyễn Thị Hạ					0	0	Mẹ
4.2	Lương Thị Kim Sơn					0	0	Vợ
4.3	Đình Thị Thuận					0	0	Mẹ vợ
4.4	Lê Minh Khôi					0	0	Con
4.5	Lê Minh Phúc					0	0	Con
4.6	Lê Minh Trang					0	0	Anh
4.7	Lê Thị Ngọc Thanh					0	0	Chị
4.8	Trần Văn Trót					0	0	Anh rể
4.9	Lê Thị Ngọc Thúy					0	0	Chị
4.10	Nguyễn Thành Hiến					0	0	Anh rể
4.11	Lê Minh Hoàng					0	0	Anh
4.12	Trần Thị Nim					0	0	Chị dâu
4.13	Lê Minh Tú					0	0	Em
4.14	Lê Thị Ngọc Dung					0	0	Em
4.15	Lê Thị Ngọc Mai					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.16	Phạm Hữu Anh Huân					0	0	Em rể
4.17	Tổng Công Ty TM Sài Gòn TNHH MTV (Satra)			0300100037 cấp ngày 27/11/2010 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM	54.829.878	67,76 %	Đại diện vốn của Satra tại Vissan
5	Ông Trương Vĩnh Tùng		Thành viên HĐQT			0	0	Mềm nhiệm từ 21/4/2022

Người liên quan của Ông Trương Vĩnh Tùng:

5.1	Trương Vĩnh Trọng					0	0	Ba
5.2	Hồ Công Cấn					0	0	Mẹ
5.3	Phạm Thị Nguyên					0	0	Vợ
5.4	Trương Vĩnh Trọng Quốc					0	0	con
5.5	Trương Vĩnh Trọng Vương					0	0	con
5.6	Trương Thị Thanh Trúc					0	0	Em
5.7	Nguyễn Thị Sáu					0	0	Mẹ vợ
5.8	Phạm Văn Tân					0	0	Anh vợ
5.9	Đoàn Thị Giang					0	0	Chị dâu
5.10	Phạm Thị Phi					0	0	Chị vợ
5.11	Nguyễn Văn Bé Năm					0	0	Anh rể
5.12	Phạm Thị Nêm					0	0	Chị vợ
5.13	Nguyễn Văn Út					0	0	Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.14	Phạm Thị Thắm					0	0	Chị vợ
5.15	Trần Văn Thế					0	0	Anh rể
5.16	Phạm Thị Đần					0	0	Chị vợ
5.17	Lương Văn Toàn					0	0	Anh rể
5.18	Phạm Thị Âm					0	0	Chị vợ
5.19	Đặng Văn Út					0	0	Anh rể
5.20	Phạm Văn Thới					0	0	Anh vợ
5.21	Phạm Thị Thúy Kiều					0	0	Chị dâu
5.22	Phạm Thành Đượ					0	0	Anh vợ
5.23	Trần Thị Tuyên					0	0	Chị dâu
5.24	Phạm Thị Tuyên					0	0	Chị vợ
5.25	Nguyễn Ngọc Thảo					0	0	Anh rể
6	Ông Trương Hồng Phong		Thành viên HĐQT			0	0	Bổ nhiệm từ 21/4/2022
Người liên quan của Ông Trương Hồng Phong:								
6.1	Phạm Thị Mẫu đơn					0	0	Vợ
6.2	Trương Văn Khoái					0	0	Bố
6.3	Nguyễn Thị Phú					0	0	Mẹ
6.4	Trương Phạm Ngôn Thụy					0	0	Con
6.5	Trương Khải Phúc					0	0	con
6.6	Trương Thị Thanh Huyền					0	0	Chị

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.7	Trương Thị Thanh Tuyền					0	0	Chị
6.8	Vũ Đình Tiến					0	0	Anh rể
6.9	Nguyễn Tất Thắng					0	0	Anh rể
6.10	Huỳnh Thị Hai					0	0	Mẹ vợ
6.11	Phạm Thanh Cảnh					0	0	Bố vợ
6.12	Tổng Công Ty TM Sài Gòn TNHH MTV (Satra)			0300100037 cấp ngày 27/11/2010 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM	54.829 .878	67,76 %	Đại diện vốn của Satra tại Vissan
6.13	Công ty TNHH TM Sài Gòn - Sông Kim			030390358 6 cấp ngày 27/4/2005, tại TP.HCM	74 Lê Lợi, P.4, Q. Gò Vấp, Tp.HCM	0	0	Đại diện vốn của Satra tại Sông Kim
7	Ông Nguyễn Quốc Trung		Thành viên HĐQT			0	0	Bổ nhiệm từ 21/4/2022

Người liên quan của Ông Nguyễn Quốc Trung:

7.1	Đình Kim Nhung					0	0	Vợ
7.2	Vương Thị Trách					0	0	Mẹ
7.3	Lương Thị Hải Ngân					0	0	Mẹ vợ
7.4	Nguyễn Việt Dũng					0	0	Anh
7.5	Nguyễn Quyết Thắng					0	0	Em
7.6	Nguyễn Thành Công					0	0	Em
7.7	Võ Thị Thanh					0	0	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Tuyền							
7.8	Nguyễn Quốc Huy Anh					0	0	Con
7.9	Công ty Cổ phần Masan MEATLife			0311224517, cấp ngày 7/10/2011, tại TP.HCM	Lầu 10, Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	20.180.026	24,94 %	Tổng Giám Đốc
7.10	Công ty Cổ phần 3F Việt			03128853 97 cấp ngày 08/08/2014 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Số 68 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐQT kiêm, Tổng Giám đốc
7.11	Công ty TNHH Thực phẩm 3F Việt			37024602 04 cấp ngày 05/05/2016 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương	Thửa đất số 320, Tờ bản đồ số 48, Ấp Kiến An, Xã An Lập, Huyện Dầu Tiếng, Tỉnh	0	0	Chủ tịch Công ty, Giám đốc

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Bình Dương, Việt Nam			
7.12	Công ty TNHH MML Farm Nghệ An			2901852878 cấp ngày 09/06/2016 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An	Xóm Côn Sơn, Xã Hạ Sơn, Huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	0	0	Chủ tịch Công ty
7.13	Công ty TNHH MEATDeli HN			0700793788 cấp ngày 14/08/2017 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam	Lô CN-02, Khu Công nghiệp Đồng Văn IV, Xã Đại Cương, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	0	0	Chủ tịch Công ty
7.14	Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn			0315583531 cấp ngày 26/03/2019 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An	Lô 2, Đường Tân Đức, Khu Công nghiệp Tân Đức, Xã Hựu Thạnh, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An	0	0	Chủ tịch Công ty

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
B. Ban Kiểm soát								
1	Ông Trương Việt Tiến		Trưởng Ban Kiểm soát			0	0	
Người có liên quan của Ông Trương Việt Tiến:								
1.1	Trương Việt Quốc					0	0	Cha
1.2	Nguyễn Thị Diệp					0	0	Mẹ
1.3	Chu Thị Hoàng Anh					0	0	Vợ
1.4	Chu Khắc Minh					0	0	Cha vợ
1.5	Nguyễn Thị Kim Thu					0	0	Mẹ vợ
1.6	Trương Hoàng Anh Mi					0	0	Con
1.7	Trương Việt Tân					0	0	Em
1.8	Tổng Công Ty TM Sài Gòn TNHH MTV (Satra)			0300100037 cấp ngày 15/7/1998 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP.HCM	54.829.878	67,76 %	Đại diện vốn của Satra tại Vissan
2	Ông Tô Quốc Thái		Thành viên Ban Kiểm soát			0	0	Miễn nhiệm từ 21/4/2022
Người có liên quan của Ông Tô Quốc Thái:								
2.1	Nguyễn Thị Diệu Hương					0	0	Mẹ
2.2	Huỳnh Thị Yến Nhi					0	0	Vợ
2.3	Trần Thị Hường					0	0	Mẹ vợ
2.4	Tô Gia Bửu					0	0	Con
2.5	Tô Quốc Phong					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Tô Thị Duyên					0	0	Em
2.7	Trần Xuân Lộc					0	0	Em rể
2.8	Tô Quốc Khang					0	0	Em
3	Bà Phạm Thị Thanh Tâm		Thành viên Ban Kiểm soát			0	0	Miễn nhiệm từ 21/4/2022

Người liên quan của Bà Phạm Thị Thanh Tâm:

3.1	Phạm Văn Toàn					0	0	Cha
3.2	Trần Thị Mỹ Tường					0	0	Mẹ
3.3	Lê Thị Diệp					0	0	Mẹ chồng
3.4	Lê Công Đoàn					0	0	Chồng
3.5	Lê Phạm Quốc Thắng					0	0	Con
3.6	Lê Phạm Quốc Việt					0	0	Con
3.7	Phạm Việt Tiến					0	0	Anh
3.8	Phạm Thị Cẩm Tú					0	0	Chị
3.9	Phạm Thị Ngọc Trâm					0	0	Em
3.10	Nguyễn Thị Duyên					0	0	Chị dâu
3.11	Trần Quốc Dũng					0	0	Anh rể
3.12	Thái Anh Kiệt					0	0	Em rể
3.13	Công ty Cổ phần Việt – Pháp Sản xuất thức ăn gia súc			4720310003 90, cấp ngày 01/02/2008 tại Đồng Nai	Đường số 9, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, Đồng Nai	0	0	Giám đốc Kế hoạch – Tài chính

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Bà Trịnh Thị Vân Anh		Thành viên Ban Kiểm soát			0	0	Bổ nhiệm từ 21/4/2022

Người liên quan của Bà Trịnh Thị Vân Anh:

4.1	Nguyễn Thái Bình					0	0	Chồng
4.2	Nguyễn Quỳnh Châu					0	0	con
4.4	Trịnh Thị Thanh					0	0	Mẹ
4.5	Nguyễn Văn Khiển					0	0	Bố chồng
4.6	Nguyễn Thị Bích					0	0	Mẹ chồng
4.7	Trịnh Thị Huyền Trang					0	0	Chị ruột
4.8	Trịnh Đức Anh					0	0	Em ruột
4.9	Tổng Công Ty TM Sài Gòn TNHH MTV (Satra)			030010003 7 cấp ngày 15/7/1998 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP.HCM	54.829.878	67,76 %	Đại diện vốn của Satra tại Vissan
5	Bà Đỗ Thị Thu Nga		Thành viên Ban Kiểm soát			0	0	Bổ nhiệm từ 21/4/2022

Người liên quan của Bà Đỗ Thị Thu Nga:

5.1	Đỗ Chính Đại					0	0	Cha
5.2	Nguyễn Thị Ngọc Khanh					0	0	Mẹ
5.3	Phạm Mạnh Lân					0	0	Chồng
5.4	Phạm Phương Linh					0	0	Con
5.5	Phạm Hoàng Nam					0	0	Con
5.6	Công ty Cổ phần 3F Việt			03128853 97 cấp ngày	Số 68 Nguyễn Huệ,	0	0	Thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				08/08/2014 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			

C. Ban Tổng Giám đốc

1	Ông Nguyễn Ngọc An		Tổng Giám đốc			8.600	0,0106 %	
---	--------------------	--	---------------	--	--	-------	----------	--

Người liên quan của Ông Nguyễn Ngọc An: tham khảo tại mục A. HĐQT

2	Ông Nguyễn Đăng Phú		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
---	---------------------	--	-------------------	--	--	---	---	--

Người liên quan đến Ông Nguyễn Đăng Phú:

2.1	Phạm Thị Tinh					0	0	Mẹ
2.2	Nguyễn Thị Thu Hồng					0	0	Vợ
2.3	Nguyễn Khắc Sâm					0	0	Cha vợ
2.4	Nguyễn Thị Tuyết Trinh					0	0	Con
2.5	Triệu Huy Long					0	0	Con rể
2.6	Nguyễn Đăng Khôi					0	0	Con
2.7	Nguyễn Đăng Thanh					0	0	Anh
2.8	Tạ Kim Liên					0	0	Chị dâu
2.9	Nguyễn Đăng Phong					0	0	Anh
2.10	Chu Phương Phúc Hiên					0	0	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Ông Phan Văn Dũng		Phó Tổng Giám đốc			400	0,0005 %	
Người liên quan đến Ông Phan Văn Dũng:								
3.1	Phan Văn Châu					0	0	Cha
3.2	Ngô Thị Diệp					0	0	Mẹ
3.3	Nguyễn Thị Quỳnh Lương					0	0	Vợ
3.4	Phan Thị Trường An					0	0	Con
3.5	Phan Văn Hiền Nhân					0	0	Con
3.6	Phan Chi Lan					0	0	Con
3.7	Phan Thị Thanh					0	0	Chị
3.8	Vũ Thanh Thường					0	0	Anh rể
3.9	Phan Văn Vĩnh					0	0	Em
3.10	Trịnh Thị Vỹ					0	0	Em dâu
3.11	Phan Thị Mỹ Lệ					0	0	Em
3.12	Đặng Tấn Hợi					0	0	Em rể
3.13	Phan Thị Kim Nhi					0	0	Em
3.14	Lê Kim Đạt					0	0	Em rể
4	Ông Lê Minh Tuấn		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
Người liên quan đến Ông Lê Minh Tuấn: tham khảo tại mục A. HĐQT								
5	Ông Trương Hải Hưng		Phó Tổng Giám đốc			4.200	0,0052 %	
Người liên quan đến Ông Trương Hải Hưng:								
5.1	Trương Văn Đạt					0	0	Cha

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.2	Lê Thị Thìn					0	0	Mẹ
5.3	Trần Hạnh Tiến					0	0	Vợ
5.4	Trương Văn Thành					0	0	Anh
5.5	Huỳnh Phương Nhi					0	0	Chị dâu
5.6	Trương Thị Thanh Thủy					0	0	Chị
5.7	Nguyễn Thanh Sơn					0	0	Anh rể
5.8	Trương Văn Hòa					0	0	Anh
5.9	Mai Thị Bích Phượng					0	0	Chị dâu
5.10	Trương Đình Vân					0	0	Anh
5.11	Đoàn Thị Thu Loan					0	0	Chị dâu
5.12	Trương Thị Ngân					0	0	Em
5.13	Trương Văn Quý					0	0	Em
5.14	Hoàng Thùy Lâm					0	0	Em dâu
5.15	Trương Hoàng Quân					0	0	Con
5.16	Trương Hoàng Nam					0	0	Con

D. Kế toán trưởng:

1	Bà Đỗ Thị Thu Thủy		Kế toán trưởng			200	0,0002 %	
---	--------------------	--	----------------	--	--	-----	----------	--

Người liên quan của Bà Đỗ Thị Thu Thủy

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Khiếu Hoàng Lâm					0	0	Chồng
2.2	Khiếu Văn Giáp					0	0	Cha chồng
2.3	Mai Thị Thiện					0	0	Mẹ chồng
2.2	Khiếu Hoàng Hải					0	0	Con
2.3	Khiếu Hoàng Sơn					0	0	Con
2.4	Đỗ Liêm Cần					0	0	Anh
2.5	Võ Thị Ngọc Hà					0	0	Chị dâu

2. Giao dịch của người nội bộ, người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

- Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, TKHQĐT.



Nguyễn Phúc Khoa